TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-DS	*Y, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/01/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST- DS ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Đức T, sinh 1956, địa chỉ: T 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Quàng Thị Q, sinh 1985, địa chỉ: Bản B, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Đức T yêu cầu bà Quàng Thị Q phải trả số tiền nợ mua thức ăn chăn nuôi 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho ông T.

Bị đơn bà Quàng Thị Q nhất trí trả tổng số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) cho ông Trần Đức T, được chia làm 02 đợt như sau:

Đợt 1 trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) chậm nhất vào ngày 30/02/2020;

Đợt 2 trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) chậm nhất vào ngày 30/3/2020.

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

- Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí theo quy định của pháp luật, cụ thể bà Quàng Thị Q nhận chịu án phí sơ thẩm dân sự là: 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), ông Trần Đức T nhận chịu án phí là: 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 692.000 đồng (Sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004771 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Ông Trần Đức T được nhận lại số tiền 442.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Hoàng Văn Bình